

Số:318/2021/CV-PHARBACO

Hà nội, ngày 03 tháng 04 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi :

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

1. Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG I – PHARBACO.**

2. Mã chứng khoán: PBC

3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 160 phố Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, TP. Hà Nội.

4. Điện thoại: 024 3845 4561

Fax: 024 3823 7460.

5. Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Ngọc Quân

Chức vụ: Giám đốc điều hành.

6. Loại công bố thông tin: 24h 72h yêu cầu bất thường định kỳ.

7. **Nội dung của thông tin công bố:** Báo cáo số 02/BC-PHARBACO: Báo cáo thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần dược phẩm Trung ương I - Pharbaco ngày 02/04/2021 (nội dung báo cáo theo file đính kèm).

Các thông tin về Báo cáo thường niên được công bố trên Website Công ty theo đường dẫn: <http://pharbaco.com.vn/>

Công ty cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công bố trên Website Công ty;
- Lưu HCPC.

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
TRUNG ƯƠNG I – PHARBACO**



**GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH
Nguyễn Ngọc Quân**

Phụ lục IV
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
TRUNG ƯƠNG I-PHARBACO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/BC-PHARBACO

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO
Thường niên năm 2020

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà nội

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG I- PHARBACO**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: **0100109032**
- Vốn điều lệ: 900.000.000.000 VNĐ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 900.000.000.000 VNĐ
- Địa chỉ: 160 Tôn Đức Thắng – Đống Đa- Hà Nội
- Số điện thoại: 0243 845 4561
- Số fax/Fax: 0243 823 7460
- Website; www.pharbaco.com.vn
- Mã cổ phiếu: PBC
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương I- Pharbaco (gọi là Công ty Pharbaco) tiền thân là Xí nghiệp Dược phẩm I (1954-1993), Xí nghiệp Dược phẩm Trung Ương I (1993-2007) trực thuộc Liên hiệp các Xí nghiệp Dược Việt Nam (nay là Tổng Công ty Dược Việt Nam - CTCP). Số chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cũ: 0103018671.

Công ty chính thức hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần theo quyết định số 286/QĐ-BYT ngày 25/01/2007 và quyết định số 2311/QĐ-BYT ngày 27/06/2007 của Bộ Trưởng Bộ Y tế về việc chuyển đổi Xí nghiệp Dược phẩm Trung Ương I được thành Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương I – Pharbaco và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100109032 ngày 25/07/2007 với số vốn điều lệ 49 tỷ VND



Công ty đã thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh 16 lần, như sau:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 1 ngày 06/08/2007
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 2 ngày 10/08/2009
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 3 ngày 22/12/2009
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 4 ngày 03/01/2012
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 5 ngày 11/07/2012
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 6 ngày 19/10/2012
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 7 ngày 05/08/2013
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 8 ngày 23/07/2014
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 9 ngày 19/01/2015
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 10 ngày 27/04/2016
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 11 ngày 04/05/2016
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 12 ngày 10/05/2017
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 13 ngày 24/05/2018
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 14 ngày 10/07/2020
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 15 ngày 19/08/2020
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 16 ngày 12/11/2020
- Các sự kiện khác:

Ngày 16/11/2019 công ty hoàn thành thủ tục đăng ký và được Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận được đăng ký giao dịch cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và giao dịch trên thị trường UPCOM.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:

Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu. Chi tiết sản xuất thuốc các loại, sản xuất hóa dược và dược liệu - Mã 2100

- Địa bàn kinh doanh: Hà Nội, Thành Phố Hồ Chí Minh

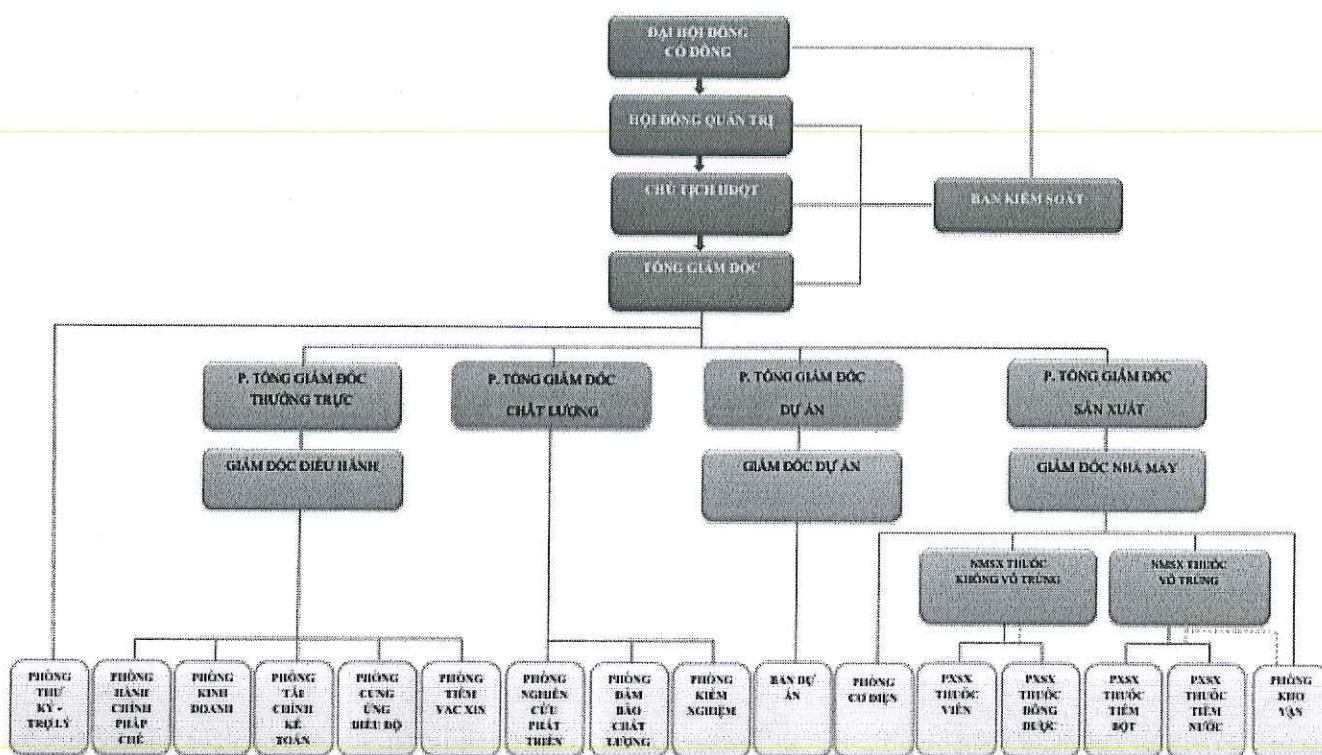
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

Mô hình quản trị Công ty: Đại Hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc.

Tổng giám đốc là người đại diện trước pháp luật của Công ty

- Cơ cấu bộ máy quản lý

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG I – PHARBACO



- Công ty con
 - + Tên công ty: Công ty cổ phần Dược phẩm công nghệ cao Việt Mỹ.
 - + Địa chỉ: Thôn Thạch Lỗi, Xã Thanh Xuân, Huyện Sóc Sơn, Hà Nội, Việt Nam.
 - + Tỷ lệ lợi ích của công ty mẹ: 75%
 - + Hoạt động kinh doanh chính: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa – Chi tiết: Dịch vụ kho ngoại quan – Mã ngành: 5210.
- Công ty liên kết:
 - + Tên công ty: Công ty Cổ phần Bệnh viện Trung ương 1 – Pharbaco.
 - + Địa chỉ: 160 Tôn Đức Thắng, Phường Hàng Bột, Quận Đống Đa, Hà nội.
 - + Tỷ lệ phần sở hữu: 44%
 - + Hoạt động kinh doanh chính: Phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa.

4. Định hướng phát triển

- Mục tiêu hoạt động của Công ty là không ngừng phát triển các hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu liên quan đến dược phẩm, thiết bị y tế, chăm sóc sức khỏe và các hoạt động liên quan đến bất động sản nhằm: tối đa hóa lợi nhuận, tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, tăng lợi ích cho các cổ đông, đóng góp nhiều cho ngân sách Nhà nước, phát triển Công ty và góp phần vào sự nghiệp chăm sóc sức khỏe nhân dân.

- Luôn đổi mới, cập nhật công nghệ tiến tiến, hiện đại tiếp tục đầu tư xây dựng các dây chuyền sản xuất đạt chất lượng tốt. Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương I- Pharbaco phấn đấu trở thành một trong 10 doanh nghiệp dược phẩm có sản lượng sản xuất lớn nhất Việt Nam.

Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương I- Pharbaco định hướng phát triển theo hướng trở thành một công ty đa lĩnh vực, đa ngành nghề....

- Tập trung nghiên cứu, sản xuất các sản phẩm có hiệu quả điều trị cao, có hàm lượng công nghệ, kỹ thuật cao, có khả năng cạnh tranh cao trên thị trường.

- Lựa chọn, hợp tác với các đối tác phân phối. tận dụng thế mạnh của các bên, đưa sản phẩm vào thị trường với chi phí tối ưu, giảm áp lực tài chính cho doanh nghiệp.

- Áp dụng các phương pháp mới trong quản trị, điều hành, thay đổi tiền lương để có hiệu quả cao trong quản lý, khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên Công ty trong lao động và sản xuất, hợp lý hóa các quy trình sản xuất đem đến chi phí sản xuất thấp, tạo thế mạnh trong cạnh tranh.

- Không ngừng nâng cao kiến thức và khả năng làm việc cho CBCNV để đáp ứng yêu cầu của Công ty trong giai đoạn mới

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Trong thời gian tới, Công ty phấn đấu và hoàn thành 06 dây chuyền sản xuất được chứng nhận GMP-EU nhằm tiến tới việc sản xuất thuốc trong nước cạnh tranh được với hàng ngoại nhập.

Công ty luôn chú trọng đến việc bảo vệ môi trường do đây cũng là một trong các yêu cầu khắt khe để được các tổ chức Châu Âu cấp giấy chứng nhận GMP-EU.

5. Các rủi ro:

Hiện tại, do dịch bệnh trên thế giới kéo dài đã làm ảnh hưởng lớn đến việc chuyển giao nghiệm thu máy móc thiết bị và thẩm định của tư vấn Châu Âu, dẫn đến việc đầu tư bị kéo dài, tăng chi phí và làm giảm cơ hội cạnh tranh, kinh doanh của Công ty.

Các chính sách cấp chứng nhận GMP-EU có thể bị thay đổi, ảnh hưởng tới thời hạn cấp chứng nhận cho Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2020 là một năm đầy khó khăn, biến động đối với các doanh nghiệp nói chung và lĩnh vực dược nói riêng. Nguyên liệu sản xuất thuốc của Công ty hoàn toàn phụ thuộc vào nước ngoài. Do đó, trong thời gian dịch bệnh việc nhập khẩu thuốc của Công ty hết sức khó khăn (có thời gian các nước như Ấn Độ, Trung Quốc đã cấm xuất khẩu nguyên liệu), thiếu nguồn nguyên liệu, giá tăng làm hiệu quả kinh doanh giảm sút. Mặc dù doanh thu năm 2020 bằng khoảng 75% so với năm 2019 nhưng đối với hàng hoá sản xuất của Công ty, doanh số bán hàng vẫn tương đương năm 2019, doanh thu sụt giảm chủ yếu là ở hàng hoá kinh doanh thương mại ủy thác.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

| Các chỉ tiêu | Thực hiện năm 2019 | Năm 2020 | | Mức độ hoàn thành | |
|--|--------------------|----------|-----------|-------------------|--------------------------|
| | | Kế hoạch | Thực hiện | So với năm 2019 | So với kế hoạch năm 2020 |
| 1. Doanh thu bán hàng (tỷ VNĐ) | 989,53 | 1.000,00 | 744,10 | 75,20% | 74,41% |
| 2. Lợi nhuận kế toán sau thuế (tỷ VNĐ) | 10,53 | 20,00 | 6,71 | 63,70% | 33,55% |
| 3. Trả cổ tức (%) | 1,11% | 0% | 0% | | |

2. Tổ chức và nhân sự:

DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH:

| STT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Giới tính | Hộ khẩu thường trú | CMND/CCCD số/ngày cấp/ nơi cấp | Trình độ chuyên môn | Chức danh | Cổ phần sở hữu | |
|-----|--------------------------|---------------------|-----------|--|---|---------------------|--------------------|--|------------------------|
| | | | | | | | | Số cổ phần đại diện sở hữu | Cổ phần sở hữu cá nhân |
| 1 | Tô Thành Hưng | 06/10/1992 | Nam | Khu 6, TT Diêm Điền, Huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình | 034092001716 cấp ngày 06/9/2018 tại Cục Cảnh sát ĐKQL và DLQG về dân cư | Quản trị kinh doanh | Tổng giám đốc | Không | 1.500.000 cổ phiếu |
| 2 | Nguyễn Đức Thịnh | 08/8/1967 | Nam | Nhà A TT ĐH Dược, tổ E, Thanh Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội | 038067000011 Ngày cấp: 18/07/2013 Nơi cấp: Cục Cảnh Sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư | Thạc sỹ | Phó tổng giám đốc | Không | Không |
| 3 | Nguyễn Văn Quang | 28/02/1982 | Nam | Hương Trai, Minh Tân, Lương Tài, Bắc Ninh | 0125106586 Ngày cấp: 30/12/2016 Nơi cấp Công an Bắc Ninh | Đại học | Phó tổng giám đốc | Đại diện sở hữu 10.880.324 của Công ty cổ phần Sài Gòn Pharma chiếm 12,09% | Không |
| 4 | Hà Thị Thanh Hoa | 25/12/1976 | Nữ | CH701-CT4-ĐN D-TDP số 12 Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội | 013024858 Ngày cấp: 26/12/2007 Nơi cấp: Công An Hà Nội | Đại học | Phó tổng giám đốc | Không | 1.125 cổ phiếu |
| 5 | Nguyễn Ngọc Quân | 01/4/1984 | Nam | Số 8 ngách 207/103/9 tổ dân phố Xuân Nhang, P. Xuân Đình, Q. Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội | 012406060 Ngày cấp: 20/04/2012 Nơi cấp: Công an TP. Hà Nội | Thạc sỹ | Giám đốc điều hành | Không | Không |
| 6 | Nguyễn Đức Cảnh | 04/08/1980 | Nam | Tổ 5 phường Đề Thám, TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình. | 03408000923 Ngày cấp 12/04/2019 Nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH | Cử nhân kinh tế | Kế toán trưởng | Không | Không |

- Trong năm 2020, Công ty đã có những thay đổi trong ban điều hành như sau:

| STT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Chức danh | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành |
|-----|--------------------------|---------------------|---------------------|--------------------|--|
| 1 | Ông Ngô Nhật Phương | 01/01/1960 | Đại học | Tổng giám đốc | Miễn nhiệm ngày 09/07/2020 |
| 2 | Ông Tô Thành Hưng | 06/10/1992 | Quản trị kinh doanh | Tổng giám đốc | Bổ nhiệm ngày 09/07/2020 |
| 3 | Nguyễn Đức Thịnh | 08/8/1967 | Thạc sỹ | Phó Tổng giám đốc | Bổ nhiệm ngày 09/07/2020 |
| 4 | Nguyễn Văn Quang | 28/02/1982 | Đại học | Phó Tổng giám đốc | Bổ nhiệm ngày 09/07/2020 |
| 5 | Hà Thị Thanh Hoa | 25/12/1976 | Đại học | Phó Tổng giám đốc | Bổ nhiệm ngày 09/07/2020 |
| 6 | Đặng Lệ Thu | 14/08/1966 | Đại học | Phó Tổng giám đốc | Miễn nhiệm ngày 18/09/2020 |
| 7 | Nguyễn Ngọc Quân | 01/4/1984 | Thạc sỹ | Giám đốc điều hành | Bổ nhiệm ngày 24/09/2020 |
| 8 | Nguyễn Đức Cảnh | 04/08/1980 | Cử nhân kinh tế | Kế toán trưởng | Bổ nhiệm ngày 18/03/2020 |

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

Tổng số cán bộ công nhân viên: 573 người

Cơ cấu lao động

| TT | Trình độ | Số người | Tỷ lệ % |
|----|----------------------------|-----------|---------|
| 1 | Đại học + trên đại học | 206 người | 36% |
| 2 | Cao đẳng + trung cấp | 273 người | 47,6% |
| 3 | Sơ cấp+ Công nhân kỹ thuật | 94 người | 16,4% |

Chính sách đối với người lao động: Nhận thức rõ người lao động là tài sản quý nhất, là động lực của sự phát triển, quyết định sự thành công của doanh nghiệp nên phát triển nhân lực là ưu tiên hàng đầu của Công ty.

- Thực hiện đúng qui định của bộ luật lao động về thời gian làm việc và thời gian nghỉ ngơi
 - Đưa ra các chính sách đãi ngộ để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, trả lương theo vị trí công việc, thu nhập của người lao động hằng năm đều tăng, thưởng hoàn thành tốt nhiệm vụ, các dịp lễ, tết đều có chính sách thưởng kịp thời qua đó động viên khuyến khích được người lao động làm việc trong Công ty

- Thường xuyên tổ chức các lớp các lớp đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề cho người lao động

- Công ty luôn chú trọng điều kiện làm việc của Người lao động: trang bị bảo hộ lao động đầy đủ, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, môi trường làm việc xanh, sạch đẹp

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

- Công ty tiếp tục triển khai và thực hiện đầu tư xây dựng nhà máy đạt tiêu chuẩn EU - GMP để sản xuất các sản phẩm đạt tiêu chuẩn châu Âu thay thế các sản phẩm ngoại nhập nhưng do dịch bệnh COVID-19 nên dẫn đến tiến độ nhập máy móc thiết bị của các nước Châu Âu về lắp đặt chậm, các chuyên gia nước ngoài không thể sang lắp đặt và hướng dẫn đào tạo, việc lắp đặt và đào tạo được thực hiện online, hiện nhà máy đang đã cơ bản hoàn thành, chờ đoàn chuyên gia nước ngoài sang thẩm định cấp chứng nhận đạt tiêu chuẩn châu Âu để đưa vào sản xuất.

- Dự án xây dựng nhà máy bào chế dược phẩm đạt tiêu chuẩn GMP EU được Công ty triển khai xây dựng từ năm 2018, nguồn vốn thực hiện dự án gồm vốn chủ sở hữu và vốn vay từ Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Hương Quê, Công ty Cổ phần Appollo và Công ty Cổ phần Sài Gòn Pharma. Công ty đã hoán đổi các khoản nợ này sang cổ phiếu của Pharbaco (cần trừ công nợ). Đây là một bước đi quan trọng nhằm mục đích giúp Pharbaco cân đối lại cấu trúc vốn, giảm bớt đòn bẩy tài chính, củng cố vị thế với các tổ chức tín dụng, tăng cường sự phát triển của Công ty, Năm 2020 Công ty đã phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ tăng vốn điều lệ từ 400 tỷ VND lên thành 900 tỷ VND theo nghị quyết Hội đồng quản trị số 05/2020/NQ-HĐQT-PBC ngày 02/07/2020 và công văn số 5858/UBCK-QLCN ngày 29/09/2020 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước về báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi nợ của Công ty CP Dược phẩm Trung ương I - Pharbaco.

b) Các công ty con, công ty liên kết.

Do tình hình dịch bệnh kéo dài, dự án chưa triển khai được nên các Công ty con và Công ty liên kết chưa có hoạt động kinh doanh.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

| STT | Chỉ tiêu | Năm 2019 | Năm 2020 | % tăng giảm (2020/2019) |
|-----|----------------------------|-------------------|-------------------|-------------------------|
| 1 | Tổng giá trị tài sản | 1.868.563.403.079 | 2.088.579.810.865 | 11,77% |
| 2 | Doanh thu thuần | 989.527.209.015 | 744.097.581.006 | -24,80% |
| 3 | Lợi nhuận từ HĐ kinh doanh | 13.931.500.719 | 3.999.046.860 | -71,29% |
| 4 | Lợi nhuận khác | (297.041.826) | 5.155.598.510 | |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế | 13.634.458.893 | 9.154.645.370 | -32,86% |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | 10.526.591.875 | 6.705.125.867 | -36,30% |

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

| Các chỉ tiêu | Đơn vị tính | Năm 2019 | Năm 2020 |
|--|-------------|----------|----------|
| 1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | | |
| Hệ số thanh toán ngắn hạn: | lần | 1,00 | 1,01 |
| +Hệ số thanh toán nhanh: | lần | 0,87 | 0,82 |
| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | | |
| +Hệ số Nợ/Tổng tài sản | % | 74,22 | 53,16 |
| +Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | % | 287,84 | 113,50 |
| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | | |
| +Vòng quay hàng tồn kho: | Lần/năm | 6,07 | 4,20 |
| +Doanh thu thuần/Tổng TSbq | lần | 0,53 | 0,38 |
| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | | |
| +Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | % | 1,06 | 0,90 |
| +Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân | % | 2,18 | 0,92 |
| +Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân | % | 0,56 | 0,34 |
| +Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh Doanh/Doanh thu thuần | % | 1,41 | 0,54 |

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Số cổ phần của Công ty:

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 90.000.000 cổ phần (Chín mươi triệu cổ phần).

- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông.

- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 40.000.000 cổ phần

- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 50.000.000 cổ phần

Lý do: Theo qui định của Luật chứng khoán về phát hành cổ phiếu riêng lẻ và theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty CP Dược phẩm trung ương I – Pharbaco

b) Cơ cấu cổ đông:

| Cơ cấu cổ đông | | Số lượng cổ phần sở hữu | Tỷ lệ |
|--|-------------------------|----------------------------|--------|
| Cổ đông tổ chức | Cổ đông cá nhân | | |
| CÔNG TY CỔ PHẦN APPOLLO | | 34.119.676 | 37,91% |
| TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM - CTCP | | 5.699.790 | 6,33% |
| CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN PHARMA. | | 10.880.324 | 12,09% |
| CÔNG TY TNHH VẬN TẢI THỦY BỘ HẢI HÀ | | 20.000.000 | 22,22% |
| CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI HƯƠNG QUÊ | | 5.000.000 | 5,56% |
| CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VẬN TẢI HẢI MINH HƯNG | | 4.769.676 | 5,3% |
| CÔNG TY TNHH RELIV PHARMA | | 1.380.324 | 1,53% |
| CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY TINH HÙNG PHÚ | | 25.000 | 0,03% |
| CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT | | 4.200 | 0,005% |
| CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM THIÊN KHÁNH | | 37.500 | 0,04% |
| | CỔ ĐÔNG LÀ CÁ NHÂN KHÁC | 8.083.510 | 8,98% |

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Kể từ khi chuyển sang hình thức công ty cổ phần Công ty đã 4 lần phát hành tăng vốn điều lệ: từ 49 tỷ VND lên thành 900 tỷ VND cụ thể như sau:

- Ngày 24/12/2011 hoàn thành đợt chào bán tăng vốn điều lệ lên thành 73,50 tỷ VND;
- Ngày 04/6/2016 hoàn thành đợt chào bán tăng vốn điều lệ lên thành 180 tỷ VND;
- Ngày 9/3/2017 hoàn thành đợt chào bán tăng vốn điều lệ lên thành 400 tỷ VND;
- Ngày 22/9/2020 hoàn thành đợt chào bán tăng vốn điều lệ lên thành 900 tỷ VND.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Không có

e) Các chứng khoán khác:

Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Sản xuất và kinh doanh của Công ty đáp ứng các yêu cầu và tiêu chuẩn của Việt Nam hướng tới đạt các tiêu chuẩn EU.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Lĩnh vực sản xuất chính của Công ty là Dược phẩm do vậy nguồn nguyên liệu này hoàn toàn phụ thuộc vào nước ngoài, trong nước chưa có cơ sở nào sản xuất được.

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

Hiện tại Công ty đã đầu tư xây dựng hệ thống điện năng lượng mặt trời với công suất khoảng 3MW nhằm đáp một phần lượng điện năng công ty sử dụng, vừa tiết kiệm chi phí vừa bảo vệ môi trường.

6.4. Tiêu thụ nước:

Hiện tại Công ty đang sử dụng nguồn nước ngầm do trên địa bàn chưa có hệ thống nước sạch, Công ty đã làm việc với đơn vị cung cấp nước sạch, dự kiến trong thời gian tới sẽ chuyển sang sử dụng nguồn nước này.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường: Công ty luôn tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động/Policies related to employees

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

Tổng số cán bộ công nhân viên: 573 người

Mức lương bình quân: 10.850.000đ/tháng/người

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Người lao động được tuyển dụng vào làm việc tại Công ty đều được ký hợp đồng lao động và tham gia đóng bảo hiểm xã hội đầy đủ.

- Công ty luôn đảm bảo thực hiện đúng qui định của Bộ luật lao động về thời gian làm việc và thời gian nghỉ ngơi, đối với người lao động làm ca đảm bảo khi chuyển ca người lao động được nghỉ ít nhất 12h trước khi chuyển sang ca tiếp theo.

- Hàng năm Công ty đều triển khai khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, mở các lớp tập huấn về an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ để trang bị cho người lao động kiến thức về an toàn và kỹ năng ứng phó với những tình huống khẩn cấp

- Có mạng lưới an toàn vệ sinh, công ty luôn kiểm tra để đảm bảo điều kiện lao động an toàn cho người lao động, nhắc nhở người lao động trang bị bảo hộ lao động đầy đủ, nếu có nguy cơ mất an toàn sẽ báo cáo Ban An toàn lao động để cải tạo sửa chữa đến khi đảm bảo an toàn mới đưa vào hoạt động (đối với máy móc, thiết bị, nhà xưởng) hoặc dừng công việc (đối với người lao động) nếu không tuân thủ qui định về an toàn vệ sinh lao động.

- Hàng năm công ty đều mời các đơn vị có chức năng đến quan trắc môi trường lao động, nếu khu vực nào không đảm bảo hoặc có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe của người lao động sẽ triển khai cải tạo, sửa chữa đảm bảo an toàn mới đưa vào hoạt động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Công ty thường xuyên tổ chức đào tạo tại chỗ hoặc đưa người lao động đi đào tạo tại các cơ sở đào tạo bên ngoài để nâng cao trình độ, cập nhật kỹ thuật công nghệ hiện đại để đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Công ty thường xuyên phối hợp với địa phương để có chính sách hỗ trợ cho người nghèo trên địa bàn, hỗ trợ xây dựng đường bê tông.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:

Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong năm tài chính 2020, trước biến động lớn của thị trường do ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19, việc kinh doanh của ngành dược nói chung và các doanh nghiệp sản xuất thuốc tân dược nói riêng bị ảnh hưởng nghiêm trọng, lượng tiêu thụ thuốc của các bệnh viện theo số liệu của bảo hiểm đã giảm nhiều so với năm 2019, nguyên nhân chủ yếu người dân sợ lây bệnh khi đến bệnh viện.

Bên cạnh đó trong năm 2020, Công ty có sự thay đổi toàn diện về bộ máy lãnh đạo từ Hội đồng quản trị đến Ban Tổng Giám đốc nên có ảnh hưởng tới việc sản xuất kinh doanh.

Mặc dù kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty không hoàn thành theo số liệu Đại hội đồng cổ đông giao nhưng trước những khó khăn của năm 2020, những mục tiêu chính của Công ty vẫn tương đối ổn định. Công ty đã lắp đặt và đưa vào vận hành thử 03 dây chuyền sản xuất thuốc và đang tiếp tục tiếp hành xây dựng và lắp đặt hoàn thiện 03 dây chuyền còn lại trong khi chờ các chuyên gia Châu Âu sang thẩm định.

Tổng doanh thu của Công ty giảm nhưng chủ yếu là giảm ở hàng hoá kinh doanh, còn đối với hàng sản xuất Công ty vẫn duy trì được doanh số khoảng gần 600 tỷ đồng/năm.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

+ Phân tích tình hình tăng giảm và quản trị Tiền kho, Công nợ phải thu

Biểu Tổng hợp số liệu Tiền kho và công nợ 2 năm

Đơn vị tính: đồng

| Chỉ tiêu | Năm 2019 | Năm 2020 |
|---------------------|-----------------|-----------------|
| Hàng tồn kho | 141.295.088.221 | 153.445.592.912 |
| Phải thu khách hàng | 287.750.746.616 | 141.525.166.739 |

Biểu tổng hợp đánh giá, quản trị về tiền kho qua 2 năm

Đơn vị tính: đồng

| Chỉ tiêu | Năm 2019 | Năm 2020 |
|------------------------|-----------------|-----------------|
| Giá vốn hàng bán | 857.786.456.049 | 618.491.906.867 |
| Vòng quay Hàng tồn kho | 6,07 | 4,20 |
| Số ngày tồn kho | 60 | 87 |

Biểu tổng hợp đánh giá, quản trị về công nợ qua 2 năm

| Chỉ tiêu | Năm 2019 | Năm 2020 |
|--------------------------------|-----------------|-----------------|
| Phải thu của khách hàng (đồng) | 287.750.746.616 | 141.525.166.739 |

| | | |
|---|-----------------|-----------------|
| Trả trước cho người bán (đồng) | 326.322.912.254 | 258.224.406.875 |
| Phải thu khác (đồng) | 27.953.574.784 | 13.540.621.068 |
| Vòng quay khoản phải thu (vòng/năm) | 3 | 3 |
| Số ngày thu hồi khoản phải thu bình quân (ngày) | 106 | 105 |
| Kỳ thu tiền bình quân (tháng) | 4 | 4 |

b) Tình hình nợ phải trả

+ Phân tích tình hình Nợ phải trả

Đơn vị tính: đồng

| Chỉ tiêu | Năm 2019 | Năm 2020 |
|-------------|-------------------|-----------------|
| Nợ ngắn hạn | 1.087.270.518.706 | 801.206.040.868 |
| Nợ dài hạn | 299.508.587.743 | 309.112.983.864 |

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Do Công ty vẫn còn đang trong quá trình đầu tư xây dựng nhà máy nên sẽ cố gắng duy trì các chính sách và quản lý theo yêu cầu của quy định pháp luật.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Công ty định hướng trong thời gian tới, sản xuất các mặt hàng tân dược chất lượng cao cạnh tranh trực tiếp với hàng ngoại nhập, bên cạnh đó sẽ triển khai sản xuất và kinh doanh các mặt hàng đông dược.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có): Không có.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty: Không có

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội:

Trước những khó khăn do đại dịch Covid 19 và khó khăn do thay đổi nhân sự trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã tập trung tối đa để đưa ra các đường hướng phù hợp nhằm duy trì ổn định của Công ty. Công ty luôn chú trọng đến đời sống của cán bộ công nhân viên và duy trì trách nhiệm với cộng đồng tại địa phương, luôn đảm bảo môi trường, cảnh quan theo quy định của pháp luật.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

- Ban Tổng giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện các nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị cơ bản đạt được các kế hoạch đề ra.

- Tổng giám đốc đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ điều hành đúng qui định pháp luật hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty

- Ban Tổng giám đốc đã quản lý chỉ đạo và giám sát chặt chẽ chiến lược phát triển kinh doanh, cơ cấu lại tổ chức của Công ty, tăng cường các biện pháp quản lý, tiết giảm chi phí và thu hồi công nợ.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị đã giám sát chỉ đạo Ban điều hành công ty thực hiện nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua.

- Trong năm 2020 Hội đồng quản trị tổ chức 12 phiên họp với sự tham gia của các thành viên Hội đồng quản trị để đưa ra các sách lược, nghị quyết kịp thời sát với thực tiễn phù hợp với tình hình phát triển của Công ty

- HĐQT đã phê duyệt, chỉ đạo thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2020 phù hợp với chiến lược phát triển kinh doanh của Công ty.

- HĐQT đưa ra định hướng chiến lược cho phù hợp với thực tế. Kiểm tra, kiểm soát và chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đảm bảo kế hoạch sản xuất kinh doanh và việc làm cho người lao động.

- HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành:

+ Thực hiện các giải pháp giữ vững thị trường để đảm bảo ổn định cho công ty trong năm 2020 trước tình hình dịch bệnh Covid-19 và chuẩn bị các cơ sở cho sự phát triển mới. Đồng thời tìm mọi biện pháp để tiết giảm các chi phí đối với mục đích tăng hiệu quả và thực hiện tốt các Nghị quyết của HĐQT.

+ Tiếp tục hoàn thiện đầu tư các dự án nhà máy sản xuất Dược phẩm đạt tiêu chuẩn GMP-EU tại cơ sở 2 Thôn Thạch Lỗi, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn.

+ Trang bị thêm các máy móc, thiết bị và sửa chữa để nâng công suất cho các nhà máy.

+ Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được kiểm tra, giám sát bởi Ban kiểm soát của Công ty.

V. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị:

| Stt | Thành viên HĐQT | Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) | Số cổ phần/ Tỷ lệ sở hữu cổ phần | Chức danh quản lý tại công ty khác |
|-----|----------------------|---|---|---|
| 1 | Bà Trần Tuyết Mai | Chủ tịch HĐQT | Đại diện sở hữu 20.000.000 cổ phần chiếm 22,22% của Công ty TNHH Vận Tải Thủy Bộ Hải Hà | Tổng giám đốc Công ty TNHH Vận Tải Thủy Bộ Hải Hà |
| 2 | Bà Vũ Thị Hà | Thành viên HĐQT | | |
| 3 | Ông Tô Thành Hưng | Thành viên HĐQT | 1.500.000 cổ phiếu chiếm 1,67% | |
| 4 | Ông Nguyễn Huy Thanh | Thành viên HĐQT | 250 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0,0003% | |
| 5 | Ông Nguyễn Văn Quang | Thành viên HĐQT | Đại diện sở hữu 10.880.324 cổ phiếu chiếm 12,09% | Chủ tịch HĐQT- Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sài Gòn Pharma |
| 6 | Bà Trần Vũ Hải Yến | Thành viên HĐQT | | |

| | | | |
|---|-------------------|-----------------|---------------------------|
| 7 | Bà Nguyễn Thị Mai | Thành viên HĐQT | 800 cổ phần chiếm 0,0009% |
|---|-------------------|-----------------|---------------------------|

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Công ty không tổ chức

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị.

- Trong năm 2020 Hội đồng quản trị tổ chức 12 phiên họp với sự tham gia của các thành viên Hội đồng quản trị để đưa ra các sách lược, nghị quyết kịp thời sát với thực tiễn phù hợp với tình hình phát triển của Công ty

| Cuộc họp | Ngày tháng năm | Nội dung thông qua |
|----------|----------------|---|
| Lần 1 | 11/1/2020 | Thông qua báo cáo của Tổng giám đốc về tình hình sử dụng vốn và phương án triển khai kế hoạch đầu tư của Công ty. Kế hoạch huy động vốn để triển khai kế hoạch đầu tư trong giai đoạn tới Thông qua cơ cấu nhân sự của Công ty: bổ nhiệm 01 giám đốc điều hành + 01 giám đốc tài chính Đánh giá hoạt động của các chi nhánh của Công ty, Thông qua việc giải thể các chi nhánh hoạt động không hiệu quả |
| Lần 2 | 10/3/2020 | Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ kế toán trưởng và bổ nhiệm kế toán trưởng mới |
| Lần 3 | 12/3/2020 | Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 Thông qua việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 các nội dung dự kiến trình ĐHĐCĐ thường niên. Thông qua tờ trình phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi công nợ Thông qua tờ trình kế hoạch đầu tư giai đoạn 2020 -2025. Phê duyệt chủ trương đầu tư nhà máy đạt tiêu chuẩn GMP –EU giai đoạn 2. |
| Lần 4 | 29/6/2020 | Thông qua việc Bổ nhiệm Tổng giám đốc và thay đổi người đại diện trước pháp luật trong đăng ký kinh doanh |
| Lần 5 | 2/7/2020 | Thông qua việc triển khai kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 |
| Lần 6 | 10/7/2020 | Thông qua việc vay vốn và sử dụng tại sản đảm bảo tại NH TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam |
| Lần 7 | 16/9/2020 | Thông qua việc thay đổi cơ cấu nhân sự: miễn nhiệm chức danh phó tổng giám đốc. |
| Lần 8 | 24/9/2020 | Thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, tổ chức ĐHĐCĐ bất thường bầu bổ sung thành viên HĐQT |
| Lần 9 | 6/10/2020 | Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi công nợ, thông qua việc triển khai điều chỉnh giấy ĐKKD từ 400 tỷ VND lên thành 900 tỷ VND và bổ sung cổ phiếu mới phát hành tại trung tâm lưu ký chứng khoán |

| | | |
|--------|------------|---|
| Lần 10 | 31/10/2020 | Thông qua danh sách đề cử thành viên HĐQT để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 Thông qua nội dung ĐHĐCĐ bất thường bầu bổ sung thành viên HĐQT, điều chỉnh tỷ lệ trả cổ tức năm 2020 |
| Lần 11 | 3/11/2020 | Bổ nhiệm chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty |
| Lần 12 | 18/12/2020 | Miễn nhiệm người đứng đầu chi nhánh phía Nam, bổ nhiệm nhân sự đứng đầu chi nhánh phía Nam |

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: gồm 3 thành viên

Bà Khổng Thị Hương Lan: Trưởng ban Kiểm soát – Cử nhân kinh tế

Cổ phần cá nhân: 450 cổ phần

Bà Tăng Thị Diệu Linh: Thành viên Ban Kiểm soát – Thạc sỹ dược học

Cổ phần cá nhân: 675 cổ phần

Bà Phùng Thị Nga: Thành viên Ban Kiểm soát – Dược sỹ đại học

Cổ phần cá nhân: 300 cổ phần

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2020 Ban kiểm soát đã duy trì nhiệm vụ kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua hồ sơ, tài liệu, chứng từ và tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty.

- Kiểm soát thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị và hoạt động của Ban điều hành;

- Kiểm soát báo cáo tài chính năm 2020 ;

- Kiểm soát công tác sản xuất và chất lượng sản phẩm;

- Phối hợp Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị; Ban điều hành

Ban kiểm soát không nhận được đơn, thư tố cáo, khiếu nại của cán bộ công nhân và người lao động cũng như yêu cầu trả lời của cổ đông.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

- Thù lao của Hội đồng quản trị: 5.000.000 đồng/ người/tháng

- Thù lao của Ban Kiểm soát: 4.000.000 đồng/ người/tháng

Tổng số tiền thù lao của HĐQT và BKS trong năm 2020 là 504.000.000 VNĐ

- Tiền lương của các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

Các thành viên trực tiếp làm việc tại Công ty thì hưởng theo chức danh và theo quy chế trả lương chung của Công ty.

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

| Stt No. | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|---------|---------------------------|--------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|-------|--|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | |
| 1 | Ông Tô Thành Hưng | Người nội bộ | 0 | 0% | 1.500.000 | 1,67% | |

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

Không có.

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty luôn chấp hành các quy định của pháp luật, tuy nhiên do còn nhiều khó khăn nên Công ty chưa có người chuyên trách trong các công việc theo quy định, mà chủ yếu là các vị trí kiêm nhiệm.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

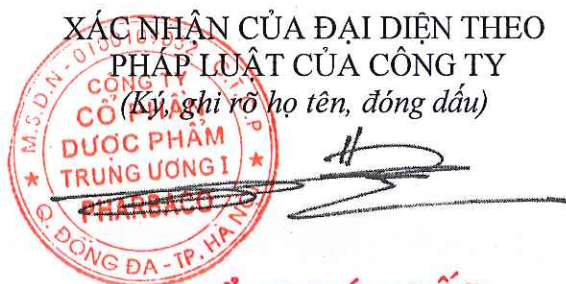
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo Tài chính Hợp nhất đã được kiểm toán năm 2020 của Công ty Cổ Phần Dược phẩm Trung Ương I – Pharbaco đã được công bố thông tin đúng quy định và được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty theo website: www.pharbaco.com.vn

Nơi nhận:

- Lưu: VT, ...

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO
PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lô Thành Hưng